

**DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Công văn số 47/CV-UBND ngày 28/3/2022)

| STT | Mã TTHC                | Tên TTHC                                                                                                     | QĐ Công bố   | Đối tượng                                                    | Lĩnh vực                          | Cơ quan công khai   | Cấp thực hiện | Tình trạng |
|-----|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------|---------------|------------|
| 1   | 1.000775.000.00.00.H23 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị                              | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) | Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 2   | 2.000346.000.00.00.H23 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề                | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) | Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 3   | 2.000337.000.00.00.H23 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất                                       | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam                                            | Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 4   | 1.000748.000.00.00.H23 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình                                                 | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam                                            | Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 5   | 2.000305.000.00.00.H23 | Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) | Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 6   | 2.000509.000.00.00.H23 | Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng                                                                         | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) | Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ)    | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |
| 7   | 1.001085.000.00.00.H23 | Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam                                            | Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ)    | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã        | Công khai  |

|   |                        |                                                                               |              |                                                              |                                |                     |        |           |
|---|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------|--------|-----------|
| 8 | 1.001090.000.00.00.H23 | Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung | 4369/QĐ-UBND | Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX) | Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ) | UBND tỉnh Hải Dương | Cấp Xã | Công khai |
|---|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------|--------|-----------|